TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 267/2021/VHNGĐ-ST	*V, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 08/11/2021 giữa những người yêu cầu:

- **Chị Đào Thị Phương T** - Sinh năm: 1996

Nơi ĐKNKTT: khối 12, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

- **Anh Nguyễn Hữu Đ** - Sinh năm: 1997

Nơi ĐKNKTT: khối 12, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đó.

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện được công nhận theo quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Phương T và anh Nguyễn Hữu Đ.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị T và anh Đ thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Bảo A - sinh ngày 30/09/2016 và Nguyễn Bảo K – sinh ngày 29/10/2019.

Ly hôn, chị T và anh Đ thống nhất giao cháu Bảo A cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, giao cháu Bảo K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị T và anh Đ do không ai yêu cầu.

Chị T, anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung; anh Đ, chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị T, anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định trên của Tòa án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.V
- Các đương sự
- UBND phường L, TP.V, Nghệ An
ĐKKH số 82 ngày 13/12/2017
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Hồ Nữ Hạnh Dung